Số: 12083/STC-KHĐT
Thời gian ký: 2026-11-11T22:17:40+07:00

UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12083 /STC-KHĐT	*An Giang, ngày 11 tháng 11 năm 2026*
V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 11/11/2026	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2026 toàn tỉnh đã giải ngân **17.323.505 triệu đồng, tăng 68.783 triệu đồng** so với ngày 10 tháng 11 năm 2026, đạt tỷ lệ như sau:

- Đạt 59,96% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (28.892.404 triệu đồng, bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 11.568.899 triệu đồng.

- Đạt 62,06% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 10.589.704 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 1.821.488/2.603.571 triệu đồng, đạt tỷ lệ 69,96%, giá trị giải ngân tăng 14.585 triệu đồng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 985.068/2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 44,70%, giá trị giải ngân không tăng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 2.004.002/6.038.652 triệu đồng, đạt tỷ lệ 33,19%, giá trị giải ngân tăng 7.249 triệu đồng so với kỳ trước.

- Sở Xây dựng: giải ngân 4.101.335/5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,47%, giá trị giải ngân không so với kỳ trước.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 03 đơn vị.

- Công an tỉnh: tăng 25.201 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 14.585 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 7.249 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 23 đơn vị.

Hòa Thuận (135 triệu đồng); Thạnh Mỹ Tây (503 triệu đồng); Long Phú (4 triệu đồng); Châu Phú (44 triệu đồng); Vĩnh Gia (302 triệu đồng); Phú Lâm (704 triệu đồng); Đông Thái (1.455 triệu đồng); Chợ Vàm (32 triệu đồng); Thạnh Đông (103 triệu đồng); Phú Quốc (3.147 triệu đồng); Tây Yên (5 triệu đồng); Long Điền (543 triệu đồng); Long Thạnh (1.970 triệu đồng); Long Xuyên (3.005 triệu đồng); Mỹ Đức (38 triệu đồng); Tân An (29 triệu đồng); Hòa Hưng (104 triệu đồng); Vĩnh Hòa Hưng (315 triệu đồng); Châu Thành (30 triệu đồng); Thoại Sơn (537 triệu đồng); Vĩnh Điều (100 triệu đồng); Bình Giang (626 triệu đồng); An Minh (8.018 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 09 đơn vị gồm:

Ngân hàng Chính sách; Hội Nông dân; Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 92 đơn vị gồm:

Kiên Hải, Tịnh Biên, Ô Lâm, Vĩnh Tế, Ngọc Chúc, An Phú, Hòa Điền, Khánh Bình, Vĩnh Hậu, Đông Hòa, Ba Chúc, Vĩnh Phong, Hòa Thuận, Kiên Lương, Cần Đăng, Vĩnh Bình, Núi Cấm, Tô Châu, Hòn Đất, Bình Thạnh Đông, Vĩnh Thuận, Tri Tôn, Tân Châu, Tân Hội, Thạnh Mỹ Tây, Hội An, Vĩnh An, Châu Đốc, Bình Hòa, Long Phú, Phú Hòa, Đông Hưng, Nhơn Hội, Gò Quao, Châu Phú, Tân Hiệp, Phú Tân, Châu Phong, Chi Lăng, Vĩnh Xương, Vĩnh Gia, Vĩnh Thạnh Trung, Thới Sơn, An Biên, An Châu, Long Kiến, U Minh Thượng, Phú Lâm, Đông Thái, Hòa Lạc, Cô Tô, Vĩnh Trạch, Chợ Vàm, Thạnh Đông, Thạnh Lộc, Phú Quốc, Vân Khánh, Thạnh Hưng, Rạch Giá, Định Hòa, Tây Yên, Cù Lao Giêng, Mỹ Hòa Hưng, Bình Đức, Phú An, Tiên Hải, Mỹ Thuận, Óc Eo, Bình Sơn, Thổ Châu, An Cư, Định Mỹ, Vĩnh Hòa, Long Điền, Long Thạnh, Nhơn Mỹ, Giang Thành, Bình An, Long Xuyên, Mỹ Đức, Sơn Kiên, Tân Thạnh, Bình Mỹ, Tây Phú, Vĩnh Tuy, Tân An, Phú Hữu, Hòa Hưng, Vĩnh Hòa Hưng, Hà Tiên, Vĩnh Thông, Mỹ Thới.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 03 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu